

LỄ THẬT VỀ SỰ CỨU CHUỘC

Bài 5: Người tin Chúa phải nhận biết Danh Jehovah Shammah - Đức Giê-hô-va luôn hiện diện.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen, con mắt của loài người đã không còn được thấy sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nữa, thay vào đó là những sự thuộc về xác thịt hay chết và kể từ đó, loài người phải sống trong sự sợ hãi, vì loài người thấy mình thật nhỏ bé và không có sức lực trước thiên nhiên cùng mọi sự xảy ra chung quanh mình và khi người ta sợ hãi, người ta thường tìm kiếm nơi ẩn nấp, nơi mà người ta cho rằng những sự đó có thể bảo vệ mình và người ta bắt đầu tìm đủ mọi cách để bảo vệ mình, mà quên thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời chí cao.

Ngay cả khi Áp-ram đã được nghe tiếng của Đức Chúa Trời và Áp-ram biết Đấng đã phán cùng mình có quyền phép khiến mình được trở nên một dân lớn, dầu vậy, Áp-ram đã không nghĩ rằng Đấng đã phán với mình đó sẽ luôn ở cùng với mình, để bảo vệ, để dạy dỗ, để dắt dẫn, vì thế cho nên khi người đưa gia đình vào xứ Ê-díp-tô, người đã sợ người ta sẽ giết mình vì có Sa-rai, vợ mình là một người đàn bà đẹp, thì Áp-ram đã nói như với dân của xứ Ê-díp-tô rằng, người đó (Sa-rai) là em gái mình.

Sáng thế ký 12:1-20: **Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ Ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; Ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước. Rồi Áp-ram đi, theo như Lời Đức Giê-hô-va đã phán dạy; Lót đồng đi với người. Khi Áp-ram ra khỏi Cha-ran, tuổi người được bảy mươi lăm. Áp-ram dẫn Sa-rai, vợ mình, Lót, cháu mình, cả gia tài đã thuê góp, và các đầy tớ đã được tại Cha-ran, từ đó ra, để đi đến xứ Ca-na-an; rồi, chúng đều đến xứ Ca-na-an. Áp-ram trải qua xứ này, đến cây đẻ bọp của Mô-rê, tại Si-chem. Vả, lúc đó, dân Ca-na-an ở tại xứ. Đức Giê-hô-va hiện ra cùng Áp-ram mà phán rằng: Ta sẽ ban cho dòng dõi người đất này! Rồi tại đó Áp-ram lập một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va, là Đấng đã hiện đến cùng người. Từ đó, người đi qua núi ở về phía đông Bê-tên, rồi đóng trại; phía tây có Bê-tên, phía đông có A-hi. Đoạn, người lập tại đó một bàn thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu khẩn Danh Ngài. Kế sau, Áp-ram vừa đi vừa đóng trại lần lần đến Nam phương. Bấy giờ, trong xứ bị cơn đói kém; sự đói kém ấy lớn, nên Áp-ram xuống xứ Ê-díp-tô mà kiêu ngạo. Khi hầu vào đất Ê-díp-tô, Áp-ram bèn nói cùng Sa-rai, vợ mình, rằng: Đây, ta biết người là một người đàn bà đẹp. Gặp khi nào dân Ê-díp-tô thấy người, họ sẽ nói rằng: Ấy là vợ hấn đó; họ sẽ giết ta, nhưng để cho người sống. Ta xin hãy xưng người là em gái ta, hầu cho sẽ vì người mà ta được trọng đãi và giữ toàn mạng ta. Áp-ram vừa đến xứ Ê-díp-tô, dân Ê-díp-tô nhìn thấy người đàn bà đó đẹp lắm. Các triều thần của Pha-ra-ôn cũng thấy người và trầm trồ trước mặt vua; đoạn người đàn bà bị dẫn vào cung Pha-ra-ôn. Vì có người, nên Pha-ra-ôn hậu đãi Áp-ram, và Áp-ram được nhiều chiên, bò, lừa đực, lừa cái, lạc đà, tôi trai và tớ gái. Song vì Sa-rai, vợ Áp-ram, nên Đức Giê-hô-va hành phạt Pha-ra-ôn cùng nhà người bị tai họa lớn. Pha-ra-ôn bèn đòi Áp-ram hỏi rằng: Người đã làm chi cho ta vậy? Sao không tâu với ta rằng là vợ người? Sao đã nói rằng: người đó là em gái tôi? nên nổi ta đã lấy nàng làm vợ. Bấy giờ, vợ người đây; hãy nhận lấy và đi đi. Đoạn, Pha-ra-ôn hạ lệnh cho quan quân đưa vợ chồng Áp-ram cùng hết thảy tài vật của người đi.**

Ngay cả khi Áp-ra-ham đã được biết Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, nhưng Áp-ra-ham lại không hiểu ý nghĩa của sự toàn năng đó đối với cuộc sống của loài người có giá trị như thế nào, nên khi phải xuống phương nam để trú ngụ, Áp-ra-ham đã nghĩ theo cách của con người cũ của mình, để đối phó với thế gian này, như người đã làm khi người vào xứ Ê-díp-tô hơn hai mươi năm trước, đó là Áp-ra-ham đã nói với dân của xứ đó rằng, Sa-ra, là em gái mình.

Sáng thế ký 20:1-18: **Áp-ra-ham từ đó đi đến miền Nam, kiêu ngạo tại Ghê-ra, ở về giữa khoảng Ca-đê và Su-rơ. Áp-ra-ham nói về Sa-ra, vợ mình rằng: Nó là em gái tôi. A-bi-mê-léc, vua Ghê-ra sai người bắt Sa-ra. Nhưng trong cơn chiêm bao ban đêm, Đức Chúa Trời hiện đến cùng vua A-bi-mê-léc mà phán rằng: Đây, người sẽ chết bởi có người đàn bà mà người đã bắt đến; vì nàng có chồng rồi. Vả, vua A-bi-mê-léc chưa đến gần người đó, nên thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa há sẽ hủy diệt cả một dân công bình chẳng? Người đó há chẳng nói với tôi rằng: ấy là em gái tôi chẳng? và chính người nữ há chẳng nói rằng: ấy là anh tôi sao? Tôi làm sự này bởi lòng ngay thẳng và tay thanh khiết của tôi. Trong cơn chiêm bao, Đức Chúa Trời phán nữa rằng: Ta cũng biết người vì lòng ngay thẳng mà làm điều đó; bởi có ấy, Ta mới**

ngăn trở người phạm tội cùng Ta, và không cho động đến người đó. Bây giờ, hãy giao đàn bà đó lại cho chồng nó, vì chồng nó là một đấng tiên tri, sẽ cầu nguyện cho người, thì người mới được sống. Còn như không giao lại, thì phải biết rằng người và hết thảy ai thuộc về người quả hẳn sẽ chết. Vua A-bi-mê-léc dậy sớm, đòi các tôi tớ mình đến, thuật lại hết mọi lời, thì họ lấy làm kinh ngạc. Rồi, A-bi-mê-léc đòi Áp-ra-ham mà nói rằng: Người đã làm gì cho ta vậy? Ta có làm điều chi mất lòng chẳng mà người làm cho ta và cả nước phải bị một việc phạm tội lớn dường này? Đối cùng ta, người đã làm những việc không nên làm đó. Vua A-bi-mê-léc lại nói cùng Áp-ra-ham rằng: Người có ý gì mà làm như vậy? Áp-ra-ham đáp: Tôi tự nghĩ rằng: Trong xứ này thật không có ai kính sợ Đức Chúa Trời, thì họ sẽ vì cơ vợ tôi mà giết tôi chẳng. Nhưng nó cũng thật là em gái tôi, em một cha khác mẹ; và tôi cưới nó làm vợ. Khi Đức Chúa Trời làm cho tôi lưu lạc xa nhà cha, thì tôi có nói với nàng rằng: Đây là ơn của người sẽ làm cho ta: Hễ chỗ nào chúng ta sẽ đi đến, hãy nói về ta: Ấy là anh tôi. Đoạn, vua A-bi-mê-léc đem chiên và bò, tôi trai cùng tớ gái cho Áp-ra-ham, và trả Sa-ra vợ người lại, mà phán rằng: Đây, xứ ta sẵn dành cho người; người thích đâu thì ở đó. Rồi vua phán cùng Sa-ra rằng: Đây, ta ban cho anh người một ngàn miếng bạc; số tiền đó dùng cho người như một bức màn che trước mắt về mọi việc đã xảy ra cùng người; và mọi người đều sẽ cho người là công bình. Áp-ra-ham cầu xin Đức Chúa Trời, thì Ngài chữa bệnh cho vua A-bi-mê-léc, vợ cùng các con đòi người; vậy, họ đều có con. Vả, lúc trước, vì vụ Sa-ra, vợ Áp-ra-ham, nên Đức Giê-hô-va làm cho cả nhà vua A-bi-mê-léc đều son sẻ.

Sau khi Y-sác, con trai của Áp-ra-ham, sanh bởi Sa-ra, được bốn mươi tuổi thì người cưới Rê-be-ca, con gái của Bê-tu-ên, và người là em gái của La-ban, đều là dân A-ram, ở tại xứ Pha-đan-A-ram. Trải qua hai mươi năm Rê-be-ca bị son sẻ, Y-sác đã khẩn cầu Đức Giê-hô-va cho Rê-be-ca vợ mình, và Đức Giê-hô-va cảm động lời khẩn cầu đó, nên Ngài cho Rê-be-ca thọ thai.

Sáng thế ký 25:22-26: Nhưng vì thai đôi làm cho đụng nhau trong bụng, thì nàng nói rằng: Nếu quả thật vậy, cơ sao đều này xảy đến làm chi? Đoạn nàng đi hỏi Đức Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va phán rằng: Hai nước hiện ở trong bụng người, và hai thứ dân sẽ do lòng người mà ra; dân này mạnh hơn dân kia, và đứa lớn phải phục đứa nhỏ. Đến ngày nàng phải sanh nở, này hai đứa sanh đôi trong bụng nàng ra. Đứa ra trước đỏ hồng, lông cùng mình như một áo tơi lông; đặt tên là Ê-sau. Kế em nó lại ra sau, tay nắm lấy gót Ê-sau; nên đặt tên là Gia-cốp. Khi sanh hai đứa con này thì Y-sác đã được sáu mươi tuổi.

Cả Y-sác và Rê-be-ca đều kinh nghiệm quyền phép của Đức Chúa Trời trên cuộc sống của mình, dầu vậy, họ vẫn chưa kinh nghiệm được sự luôn hiện diện của Giê-hô-va Đức Chúa Trời trong cuộc sống của mình, vì thế cho nên, khi xứ gặp cơn đói kém, Y-sác đã phải dời chỗ ở của mình, để đi đến xứ của dân Phi-li-tin và Đức Giê-hô-va đã hiện đến cùng Y-sác, để cảnh báo cho Y-sác biết điều Ngài sẽ làm cho Y-sác.

Sáng thế ký 26:1-11: Trừ cơn đói kém thứ nhất trong đời Áp-ra-ham, bấy giờ tại xứ lại có một lần nữa. Y-sác bèn đi đến A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, tại Ghê-ra. Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Chớ xuống xứ Ê-díp-tô; hãy ở lại xứ mà Ta sẽ chỉ cho. Hãy ngụ trong xứ này, Ta sẽ ở cùng người và ban phước cho người; vì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người các xứ này và Ta sẽ làm thành Lời Ta đã thề cùng Áp-ra-ham, cha người. Ta sẽ thêm dòng dõi người nhiều như sao trên trời, sẽ cho họ các xứ này; hết thảy dân thế gian đều sẽ nhờ dòng dõi người mà được phước; vì Áp-ra-ham đã vâng Lời Ta và đã giữ điều Ta phán dạy, lệnh, luật và lệ của Ta. Vậy, Y-sác ở tại Ghê-ra. Bởi nàng Rê-be-ca sắc sảo dung nhan, nên khi dân xứ đó hỏi thăm vợ người, thì người đáp rằng: “Ấy là em gái tôi,” e khi nói: “Ấy là vợ tôi,” thì họ sẽ giết mình chẳng. Vả, người ngụ tại xứ đó cũng đã lâu; một ngày kia A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, ngó ngang qua cửa sổ, thấy Y-sác đang giỡn chơi cùng Rê-be-ca, vợ người, bèn đòi Y-sác mà rằng: Quả thật là vợ người đó; sao có nói: Ấy là em gái tôi? Y-sác đáp rằng: Vì tôi có thề nói: Chớ khá vì nàng mà tôi phải bỏ mình. A-bi-mê-léc hỏi: Người làm chi cho chúng ta vậy? Ngộ có một người dân đến nằm cùng vợ người, người làm cho chúng ta phải phạm tội! A-bi-mê-léc bèn truyền lệnh cho cả dân chúng rằng: Kẻ nào động đến người này, hay là vợ người này, thì sẽ bị xử tử.

Giê-hô-va đã phán với Y-sác rằng: Hãy ngụ trong xứ này, Ta sẽ ở cùng người và ban phước cho người; vì Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người các xứ này và Ta sẽ làm thành Lời Ta đã thề cùng Áp-ra-ham, cha người.

Y-sác đã được nghe tiếng của Đức Giê-hô-va phán với mình về quyền phép của Ngài và Ngài sẽ ban các xứ thuộc về xứ Ca-na-an mà Y-sác đang ở, nghĩa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cho Y-sác biết toàn xứ đó

cũng như muôn vật sống trên đất này đều thuộc về Ngài, thế nhưng Y-sác đã không nhận biết sự mách bảo của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là hãy trồng cây nơi Ngài trong mọi sự, vì thế cho nên cũng giống như Áp-ra-ham cha người đã làm, đó là vì cơ sở dân của bốn xứ đó sẽ thấy vợ của mình đẹp mà giết mình chẳng, nên cả Áp-ra-ham và Y-sác đều nói với dân bốn xứ đó tin rằng, vợ của mình đó là em gái mình. Nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước những sự đó, nên Ngài đã khiến cho A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin, ngó ngang qua cửa sổ, thấy Y-sác đang giỡn chơi cùng Rê-be-ca, vợ người, và A-bi-mê-léc, vua Phi-li-tin nhận ra điều mà Y-sác đã nói với dân của xứ đó là không đúng sự thật, nên người đã chất vấn Y-sác: **Quả thật là vợ người đó; sao có nói: Ấy là em gái tôi? Y-sác đáp rằng: Vì tôi có thề nói: Chớ khá vì nàng mà tôi phải bỏ mình. A-bi-mê-léc hỏi: Người làm chi cho chúng ta vậy? Ngộ có một người dân đến nằm cùng vợ người, người làm cho chúng ta phải phạm tội! A-bi-mê-léc bèn truyền lệnh cho cả dân chúng rằng: Kẻ nào động đến người này, hay là vợ người này, thì sẽ bị xử tử.**

Trong trường hợp này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giải cứu Rê-be-ca và Y-sác, cũng như ngài đã giải cứu Áp-ra-ham và Sa-ra vậy. Mặc dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không nói với Áp-ra-ham và với Y-sác về sự luôn hiện diện của Ngài, nhưng nếu Y-sác chú ý đến công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm với mình, thì người sẽ nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời luôn hiện diện trong mọi lúc, mọi nơi, không phải chỉ với Y-sác và Rê-be-ca, mà với muôn vật, trong đó có muôn dân trên đất này và Đức Giê-Hô-Va biết rõ mọi ý tưởng của người ta đã nghĩ gì và người ta sẽ định làm gì.

Phần nhiều người đã cho rằng, chỉ khi nào người ta đã lớn và trưởng thành, thì bấy giờ người ta mới biết nghĩ và biết suy tính những điều mình muốn, thế nhưng Kinh-Thánh không chép như vậy, nhưng đã chép rõ rằng, ngay cả khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ, thì bốn tánh của người đó đã hình thành, bởi vì thân thể xác thịt của người ta đã bị bán từ khi còn nằm trong bụng mẹ và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đã biết rõ bốn tánh của người ta và khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết chọn linh hồn nào, thì Ngài đã chọn linh hồn đó từ khi linh hồn đó còn ở trong thân hình cực kỳ bé nhỏ ở trong bụng mẹ.

Ê-sai 48:1-12: **Hỡi nhà Gia-cốp, là những người được xưng bằng danh Y-sơ-ra-ên, ra từ nguồn Giu-đa, hãy nghe đây; các ngươi chỉ Danh Đức Giê-hô-va mà thề, kêu cầu Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, nhưng chẳng lấy lòng chân thật và công bình. Vì họ lấy thành thánh làm danh mình, và cây Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên; Danh Ngài là Đức Giê-hô-va vạn quân. Ta đã phán từ xưa về những sự qua rồi; những sự ấy ra từ miệng Ta, và Ta đã rao ra: Ta đã làm thành linh, và những sự đó đã xảy đến. Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết ngươi cứng cổ, gáy ngươi là gân sắt, trán ngươi là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy ngươi về những sự đó trước khi chưa đến, kéo ngươi nói rằng: Ấy là thần tượng của ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Ngươi đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các ngươi không nói phô đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm ngươi chưa biết. Bấy giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này ngươi chưa nghe chi hết, kéo ngươi nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật ngươi chưa từng nghe, chưa từng biết, tai ngươi chưa mở ra; vì Ta biết rằng ngươi làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch. Ta vì Danh mình mà tạm nhịn cơn giận của Ta; vì sự vinh hiển mình mà nhịn nhục đối với ngươi, đừng không hủy diệt ngươi. Nay, Ta luyện ngươi, nhưng không phải như luyện bạc; Ta đã thử ngươi trong lò hoạn nạn. Ấy là vì Ta, vì một mình Ta, mà Ta sẽ làm điều đó; vì Ta há để nhục Danh Ta sao? Ta sẽ chẳng nhường sự vinh hiển Ta cho thần nào khác. Hỡi Gia-cốp, và ngươi, Y-sơ-ra-ên Ta đã gọi, hãy nghe Lời của Ta: Ta là Đấng đó; Ta là đầu tiên và cũng là cuối cùng.**

Ê-sai 49:1-26: **Hỡi các cù lao, hãy nghe Ta! Hỡi các dân xa lạ, hãy ghé tai! Đức Giê-hô-va đã gọi Ta từ trong bụng mẹ, đã nói đến Danh Ta từ lòng dạ mẹ của Ta. Ngài đã khiến miệng của Ta giống như gươm bén; lấy bóng tay Ngài mà che Ta; làm cho Ta như tên nhọn, và giấu Ta trong bao tên. Ngài phán cùng Ta rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên, ngươi là tôi tớ của Ta, Ta sẽ được sáng Danh bởi ngươi. Ta có nói rằng: Ta đã làm việc luống công, đã hao sức vô ích và không kết quả. Song lẽ ngay thẳng của Ta ở nơi Đức Giê-hô-va, sự ban thưởng cho Ta ở nơi Đức Chúa Trời của Ta. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va là Đấng đã lập Ta làm tôi tớ của Ngài từ trong bụng mẹ, có khiến Ta dẫn Gia-cốp đến cùng Ngài, và nhóm Y-sơ-ra-ên về cùng Ngài; vì Ta được tôn trọng trước mắt Đức Giê-hô-va, và Đức Chúa Trời của Ta là sức mạnh của Ta. Ngài có phán cùng Ta rằng: Ngươi làm tôi tớ của Ta đừng lập lại các chi phái Gia-cốp, và làm cho những kẻ được gìn giữ của Y-sơ-ra-ên lại được trở về, còn là việc nhỏ; Ta sẽ khiến ngươi làm sự sáng cho**

các dân ngoại, hầu cho người làm sự cứu chuộc của Ta đến nơi đầu cùng đất. Đức Giê-hô-va, Đấng cứu chuộc Y-sơ-ra-ên, và Đấng Thánh của Ngài, phán cùng người bị loài người khinh rẻ, bị dân này gớm ghiếc, là người làm tôi kẻ có quyền thế, như vậy: Các vua sẽ thấy và đứng dậy; các quan trưởng sẽ quỳ lạy, vì cơ Đức Giê-hô-va là Đấng thành tín, tức là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã chọn người. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ta đã nhậm lời người trong kỳ thuận tiện, đã vừa giúp người trong ngày cứu chuộc. Ta sẽ gìn giữ người, phó người làm giao ước của dân, dựng lại xứ này và chia đất hoang vu làm sản nghiệp cho; dựng bảo kê bị trói rằng: Hãy ra, và bảo kê ở trong nơi tối tăm rằng: Hãy tỏ mình! Họ sẽ chặn thả trên đường, và đồng cỏ họ sẽ ở trên các núi trọi. Họ sẽ không đói không khát, hơi nóng chẳng đốt đến, khí nóng mặt trời chẳng phạm đến nữa; vì Đấng thương xót họ sẽ dắt dẫn, đem họ đến gần suối nước. Ta sẽ làm cho mọi núi của Ta nên đường phẳng, và các đường cái của Ta sẽ được sửa sang. Nay, những kẻ này sẽ đến từ nơi xa; kia, những kẻ kia sẽ đến từ phương bắc, những kẻ nọ từ phương tây, và những kẻ khác từ xứ Si-ni. Hỡi trời, hãy hát! Hỡi đất, hãy vui mừng! Hỡi các núi, hãy lên tiếng hát xướng! Vì Đức Giê-hô-va đã yên ủi dân Ngài, cũng thương xót kẻ khốn khó. Si-ôn từng nói rằng: Đức Giê-hô-va đã lìa bỏ ta; Chúa đã quên ta. Đàn bà há dễ quên con mình cho bú, không thương đến con trai ruột mình sao? Dầu đàn bà quên con mình, Ta cũng chẳng quên người. Nay Ta đã chạm người trong lòng bàn tay của Ta; các tường thành người thường ở trước mặt Ta luôn. Con cái người chóng về; kẻ phá hại hủy diệt người sẽ ra khỏi giữa người. Hãy liếc mắt xem xung quanh người: những kẻ này đều nhóm lại và đến cùng người! Đức Giê-hô-va phán: Thật như Ta hằng sống, người sẽ mặc lấy những kẻ này như đồ trang sức, và dùng mà thất đai như nàng dâu mới! Thật, các nơi đổ nát, hoang vu, xứ bị phá hại của người, nay có đông người ở thành ra chật hẹp quá. Những kẻ nuốt người sẽ lánh xa người. Con cái mà người sẽ có, sau khi bị mất những đứa khác, sẽ nói vào tai người rằng: Đất đai chật hẹp quá cho tôi; hãy sắm chỗ cho tôi, dựng tôi ở đây. Chắc người sẽ tự nói trong lòng rằng: Ai đã sanh sản cho ta những đứa này? Ta đã mất hết con cái; ta đã son sẻ, bị đầy và lưu lạc? Vậy thì ai đã nuôi những đứa này? Nay, ta đã ở một mình, những đứa này có bởi đâu? Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta sẽ giá tay trên các nước, dựng cờ của Ta trong các dân. Bấy giờ chúng sẽ bồng các con trai người, vác các con gái người trên vai mà đến. Các vua sẽ làm cha nuôi người, các hoàng hậu sẽ làm mẹ vú người; họ sẽ cúi mặt sát đất ở trước mặt người; liếm bụi dưới chân người; người sẽ biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va, và những kẻ trông cậy Ta sẽ chẳng hổ thẹn. Vậy của cải bị người mạnh bạo cướp lấy, há ai giật lại được sao? Người công bình bị bắt làm phu tù, há ai giải cứu được sao? Song Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thật, những kẻ bị người mạnh bạo bắt lấy, sẽ được cứu thoát, mỗi của người đáng sợ sẽ bị giật lại. Vì Ta sẽ chống cự kẻ đối địch người, và chính Ta sẽ giải cứu con cái người. Ta sẽ làm cho kẻ hiếp đáp người tự ăn thịt mình, say vì máu mình, như vì rượu mới; cả loài xác thịt sẽ biết Ta, Đức Giê-hô-va, là Đấng Cứu người, Đấng Chuộc người, tức là Đấng Toàn năng của Gia-cốp!

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài biết rằng, từ trước vô cùng cho đến đời đời, trong tất cả mọi lúc, mọi nơi, trong muôn vật, Ngài là Đức Chúa Trời, nghĩa là Ngài là Đức Chúa Trời của muôn vật hoặc tĩnh hoặc động, hoặc sáng hoặc tối, đều thuộc về Đức Chúa Trời và ở trong Đức Chúa Trời, ấy là để loài người biết trông cậy Ngài và tôn trọng Ngài, vì Ngài là Đấng bảo tồn muôn vật trong sự thành tín và sự công bình của Ngài.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và yêu Gia-cốp ngay từ khi người còn nằm ở trong bụng mẹ và Ngài đã chờ cho đến khi Gia-cốp rời khỏi nhà cha mình, là Y-sác, để đến với La-ban và đang khi Gia-cốp nằm ngủ nơi đồng vắng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hiện đến cùng người và phán với người.

Sáng thế ký 28:1-22: Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kiêu ngạo sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau. Ê-sau thấy Y-sác đã chúc phước cho Gia-cốp, và sai đi qua xứ Pha-đan-A-ram dựng cưới vợ; và trong lúc đang chúc phước có dặn rằng: Chớ cưới vợ trong bọn con gái Ca-na-an; lại đã thấy Gia-cốp vâng lời cha mẹ

đi qua xứ Pha-đan-A-ram đó, thì biết rằng bọn con gái Ca-na-an không vừa ý Y-sác, cha mình; nên người bèn đi đến nhà Ích-ma-ên (ngoài hai người vợ đã có rồi) cưới thêm nàng Ma-ha-lát, con gái của Ích-ma-ên, cháu nội của Áp-ra-ham và em của Nê-ba-giốt. Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Nay, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Nay, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi. Gia-cốp thức giấc, nói rằng: Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ. Gia-cốp bèn khấn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

Mặc dù Đức Giê-hô-va không phán như người ta nghĩ rằng, Ngài sẽ luôn hiện diện với Gia-cốp, nhưng Ngài phán rằng: **Nay, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.**

Giê-Hô-va Đức Chúa Trời là Thần, nghĩa là muôn vật trong không gian như các hành tinh như mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao đều ở trong Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời cũng ở trong muôn vật, vì thế cho nên Đức Chúa Trời biết rõ tất cả mọi sự trong muôn vật, chứ không phải như người ta đã nghĩ theo cách của loài người xác thịt rằng, Đức Chúa Trời là một vị thần, trong khi Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Ni-cô-đem, một kẻ cai trị dân Giu-đa rằng: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy”.** (Giăng 3:3-8).

Giê-Hô-va Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, hết thấy muôn vật đều do Đức Chúa Trời và bởi Đức Chúa Trời mà được tạo dựng nên và có, vì thế cho nên trong bất kỳ một khoảnh khắc nào, ở đâu mặc dầu trong muôn vật, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đều cai trị và Ngài biết rõ mọi sự, và như vậy, Ngài luôn hiện diện với muôn vật, hay có thể nói là hết thấy muôn vật đều ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 139:1-24: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo lại nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có**

một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta. Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phỉnh, kẻ thù nghịch Chúa lấy Danh Chúa mà làm chơi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gớm ghiếc những kẻ dấy nghịch Chúa sao? Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, căm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi. Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dặt tôi vào con đường đời đời.

Vì mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người ấy là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà một trong những tiêu chuẩn được chọn đó là linh hồn của người ta phải luôn để ý đến các Lời mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán, để hiểu ý muốn của Đức Chúa Trời mà làm theo, vì nếu linh hồn người nào nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời mà làm theo, thì Đức Chúa Trời biết linh hồn đó có ý thức về trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh của Ngài. Những linh hồn nào nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời và làm theo, thì Đức Chúa Trời sẽ tiếp tục đưa những linh hồn đó vào trong những sự thử thách cao hơn, như sự tìm kiếm ý nghĩa được giấu trong những ẩn dụ mà Ngài đã phán qua các đấng tiên tri của Ngài, hay là qua các môn đồ của Đức Chúa Jêsu Christ, vì khi người tin Chúa tìm kiếm sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa, thì Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho linh hồn đó được lớn lên trong sự hiểu biết Lời Đức Chúa Trời và những người như vậy sẽ được Chúa chọn vào các chức vụ, để làm ích lợi cho công việc của nhà Chúa.

2 Phi-e-rơ 1:1-11: Si-môn Phi-e-rơ, làm tôi tớ và sứ đồ của Đức Chúa Jêsu Christ, gửi cho những kẻ cậy sự công bình của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Jêsu Christ, đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi: nguyên xin ân điển và sự bình an được gia thêm cho anh em bởi sự nhận biết Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsu, là Chúa chúng ta! Quyền phép Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta mọi điều thuộc về sự sống và sự tin kính, khiến chúng ta biết Đấng lấy vinh hiển và nhân đức mà gọi chúng ta, và bởi vinh hiển nhân đức ấy, Ngài lại ban Lời hứa rất quý rất lớn cho chúng ta, hầu cho nhờ đó anh em được lánh khỏi sự hư nát của thế gian bởi tư dục đến, mà trở nên người dự phần bốn tánh của Đức Chúa Trời. Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhân đức, thêm cho nhân đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tin kính, thêm cho tin kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến. Vì nếu các điều đó có đủ trong anh em và đầy dẫy nữa, thì ắt chẳng để cho anh em ở đứng hoặc không kết quả trong sự nhận biết Đức Chúa Jêsu Christ chúng ta đâu. Nhưng ai thiếu những điều đó, thì thành ra người cận thị, người mù; quên hẳn sự làm sạch tội mình ngày trước. Vậy, hỡi anh em, hãy chú ý cho chắc chắn về sự Chúa kêu gọi và chọn lựa mình. Làm điều đó anh em sẽ không hề vấp ngã; đường ấy, anh em sẽ được cho vào cách rộng rãi trong nước đời đời của Đức Chúa Jêsu Christ, là Chúa và Cứu Chúa của chúng ta.

Khi Gia-cốp thức giấc sau cơn chiêm bao, thì linh hồn người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ. Gia-cốp bèn khấn vái rằng: Nếu Đức Chúa Trời ở cùng tôi, gìn giữ tôi trong lúc đi đường, cho bánh ăn, áo mặc, và nếu tôi trở về bình an đến nhà cha tôi, thì Đức Giê-hô-va sẽ là Đức Chúa Trời tôi. Hòn đá đã dựng làm trụ đây sẽ là đền Đức Chúa Trời, và tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi.

Điều quan trọng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhìn vào điều mà Gia-cốp đã làm tại nơi đồng vắng đó, mà nơi đồng vắng đó là bóng về thế gian mờ tối mà loài người chúng ta đang sống đây, dù không có vẻ như đồng vắng hoang vu vì có quá nhiều dân cư sống với nhiều nhà cao tầng, ồn ào, tấp nập, chật chội và ô nhiễm, nhưng thật sự thế gian ngày nay còn kinh khủng hơn sa mạc, bởi vì những sự thuộc về tội lỗi xảy ra trong thế gian này còn nhiều hơn số rấn lửa ẩn náu trong các bụi cây hay là trong các gò cát của sa mạc, mà những thứ tội lỗi ẩn sau các vỏ bọc đạo đức giả, như Lời Chúa đã chép về những nơi mà người ta tạo nên có vẻ tôn trọng, chứ không phải là trong các dân thuộc về thế gian, là những người không tin có Đức Chúa Trời.

Ê-sai 59:1-11: Nay, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa

Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người lằm bằm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lễ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cây sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng gặp ra, sẽ nổ thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa!

Chặng đường mà Gia-cốp đã phải trải qua từ Bê-e-Sê-ba tới Pha-đan-A-ram là khoảng một ngàn ki-lô-mét (tính theo đường chim bay) và Gia-cốp phải vượt qua đồng vắng, sông, suối, núi, rừng cùng phải đối diện với các thứ dân sống trải suốt chặng đường người phải trải qua đó. Khi đêm xuống, Gia-cốp đã lấy một hòn đá để làm gối kê đầu mình, mà hòn đá đó là bóng về Lời của Đức Chúa Trời, còn đồng vắng là bóng về thế gian mờ tối này. Gia-cốp đã nghe theo lời dặn của cha mình, là Y-sác để đi đến nhà cậu của mình, là La-ban, mà Y-sác là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, còn La-ban là bóng về Đức Thánh-Linh và việc cưới một người vợ nơi cậu của mình, là La-ban đó, là bóng về việc người tin Chúa sẽ vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và ý nghĩa của chữ **cưới** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là sự thiết lập một giao ước, là sự hiệp làm một với Đấng cứu chuộc mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhìn thấy một điều duy nhất đã và đang cai trị tâm lòng của Gia-cốp khi đó, là làm theo ý muốn của cha mình, là Y-sác.

Chúng ta đang ở trong thời kỳ sau rốt này, là thời kỳ người ta có thể nhìn thấy những ngôi nhà được xây dựng và được gọi là nhà thờ, với biểu tượng thập tự giá gắn trên tường, trên cột trụ tại nơi cao của toà nhà, để từ xa người ta cũng nhận biết đó là nhà thờ và được người ta gọi là Hội-Thánh cấp theo là tên của các hệ phái mà hội đó thuộc về. Nhưng trong những nơi đó Luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao như đáng phải có và những quyền phép đã được Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ ban cho cũng không được thấy trong những nơi đó như đáng phải có và như vậy là không đúng như Lời Chúa đã chép rằng: **“Vinh quang sau rốt của nhà này sẽ lớn hơn vinh quang trước, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy; và Ta sẽ ban sự bình an trong chốn này, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”** (A-ghe 2:9).

Nhưng các dấu hiệu đó lại đúng với điều Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trước về việc, khi Ngài sẽ trở lại để đón Hội-Thánh của Ngài, Ngài sẽ không thấy đức tin trên đất này.

Ma-thi-ơ 24:32-51: **Hãy nghe lời ví dụ về cây vả, vừa lúc nhành non, lá mới đâm, thì các người biết mùa hạ gần tới. Cũng vậy, khi các người thấy mọi điều ấy, khá biết rằng Con người gần đến, Ngài đang ở trước cửa. Quả thật, Ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi điều kia chưa xảy đến. Trời đất sẽ qua, nhưng Lời Ta nói chẳng bao giờ qua đi. Về ngày và giờ đó, chẳng có ai biết chi cả, thiên sứ trên trời hay là Con cũng vậy, song chỉ một mình Cha biết mà thôi. Trong đời Nô-ê thế nào, khi Con người đến cũng thế ấy. Vì trong những ngày trước nước lụt, người ta ăn, uống, cưới, gả như thường cho đến ngày Nô-ê vào tàu, và người ta không ngờ chi hết cho đến khi nước lụt tới mà đùa đem đi hết thảy, khi Con người đến cũng như vậy. Lúc ấy, sẽ có hai người nam ở trong một đồng ruộng, một người được đem đi, còn một người bị để lại; và có hai người nữ đang xay cối, một người được đem đi, còn một người bị để lại. Vậy hãy tỉnh thức, vì các người không biết ngày nào Chúa mình sẽ đến. Hãy biết rõ, nếu người chủ nhà đã hay canh nào kẻ trộm sẽ đến, thì tỉnh thức, không để cho đào ngạch nhà mình. Vậy thì các người cũng hãy chực cho sẵn, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Ai là đầy tớ trung tín và khôn ngoan, mà người chủ đặt cai trị đầy tớ mình, đặt cho đồ ăn đúng giờ? Phước cho đầy tớ đó, khi chủ đến thấy làm như vậy! Quả thật, Ta nói cùng các người, chủ sẽ đặt kẻ ấy coi sóc cả gia tài mình. Nếu, trái lại, là một đầy tớ xấu, nó nghĩ thầm rằng: Chủ ta đến chậm, bèn đánh kẻ cùng làm việc với**

mình, và ăn uống với phường say rượu, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không ngờ và giờ nó không biết. Chủ sẽ đánh xé xương và định phần nó đồng với kẻ giả hình. Đó là nơi sẽ có khóc lóc và nghiêng rãng.

Hầu như mọi người tin Chúa đều không nhận ra mối nguy hiểm của thế gian nơi những ngày sau rốt này nguy hiểm hơn nơi đồng vắng trong thời kỳ dân Y-sơ-ra-ên còn hành trình nơi đồng vắng để tiến về vùng đất hứa Ca-na-an. Sự hiện đại của thế gian này khiến người ta không nhận ra hiểm họa của những sự tưởng như không phải là cám dỗ mà lại là sự cám dỗ, đó là những sự khiến người ta bận rộn hơn trong sự phục vụ cuộc sống của thân thể xác thịt mình, thay vì tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Đức Chúa Trời.

Trong đầu của người ta luôn phải bận rộn với những công việc của xác thịt, đồng nghĩa với thời gian dành cho sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn sẽ bị cắt xén, bị thu hẹp lại và ngay cả trong những ngày người ta gọi là *ngày của Chúa*, tại những nơi người ta gọi là nhà thờ, thời gian người ta nói về Lời của Đức Chúa Trời cũng hiếm hoi, hay có thể nói là người ta “hà tiện” khi nói đến Lời của Đức Chúa Trời và Danh của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng. **Vậy thì làm thế nào những người sống trong những môi trường như vậy lại có thể nhận được giao ước, như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với Gia-cốp nơi đồng vắng Lu-xơ?**

Thời kỳ sau rốt này, người ta thật dễ dàng sắm cho mình những thiết bị điện tử, như máy tính để bàn, máy tính xách tay và người ta có thể sử dụng các thiết bị đó để tìm kiếm mọi thứ được lưu hành trên mạng internet, nghĩa là người ta có thể tải về các thông tin, tin tức trên mạng xã hội đó, trong đó có cả những chương trình thờ phượng Chúa, các bài giảng về Đức Chúa Jê-sus Christ, thế nhưng người ta đã không chọn những sự mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời muốn người ta phải tìm cho sự sống của linh hồn mình, đó là thứ ngôn ngữ khiến cho linh hồn được sống lại và sự sống đời đời, mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán qua tiên tri Sô-phô-ni (640 B.C.):

Sô-phô-ni 3:1-20: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, thấp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các ngươi khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thấu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận của Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen của Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thảy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc của Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh của Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh của Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉn gạc trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phẫn xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa. Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối! Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cơ người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì cơ người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ. Ta sẽ nhóm lại những kẻ đang buồn rầu, vì cơ hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng. Nay, trong lúc đó, Ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; Ta sẽ cứu kẻ què, thấu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất. Trong lúc đó, Ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen lao giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Lời tiên tri này bắt đầu ứng nghiệm từng phần kể từ năm 1991, khi chính phủ Y-sơ-ra-ên đã tiến hành một cuộc giải cứu đặc biệt cho 85,000 người Ê-thi-ô-bi gốc Giu-đa, từ Ê-thi-ô-bi trở về Y-sơ-ra-ên an toàn, nhưng Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va thì vẫn bị những kẻ đảo chính tại Ê-thi-ô-bi giữ lại và những người này đã yêu cầu chính Y-sơ-ra-ên phải chuộc với hàng triệu dollar. Sau sự kiện giải cứu này, chính phủ Y-sơ-ra-ên đã trải qua nhiều năm đàm phán và cuối cùng họ đã đồng ý chuộc Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va với số tiền hàng triệu dollar, từ những sự quyên góp của những người giàu có trong Y-sơ-ra-ên và Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va đã được chuyển về Y-sơ-ra-ên an toàn.

Như vậy, kể từ cuối thập kỷ 1990, lời tiên tri của Sô-phô-ni bắt đầu ứng nghiệm và Đức Giê-Hô-Va đã bắt đầu thực hành điều Ngài đã phán, đó là: **Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, dâng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc của Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh của Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh của Đức Giê-hô-va.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hành động trong lòng những người Ngài đã kén chọn, khiến cho lòng của những người tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời, thông qua các bản dịch Kinh-Thánh từ ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, cùng các loại sách liên quan đến những sự đã có chép trong Kinh-Thánh, đó là các loại tự điển chuyên đề về con người, các tục lệ, các ngày lễ, các ngọn núi, các dòng sông, địa lý, lịch sử, ngôn ngữ của người Hê-bơ-rơ trải các thời kỳ bị lưu đầy trong các dân ngoại có liên quan đến những sự đã chép trong Kinh-Thánh. Bởi vì trải qua các kỳ dân Y-sơ-ra-ên bị bắt làm phu tù, Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho các vua của Ba-by-lôn, vua của xứ Canh-đê hoặc vua của xứ Sy-ri, thì người ta cũng dẫn theo các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên sang các nước đó, để dân Y-sơ-ra-ên có cơ hội thờ phượng Đức Giê-Hô-Va và tại những nơi đó, có các tiên tri của Đức Giê-Hô-Va và Đức Giê-Hô-Va đã dùng các tiên tri đó để dạy dỗ dân Y-sơ-ra-ên cho đến kỳ sau rốt này, tức là kể từ khi Hòm Giao-ước đã được đem trở về Y-sơ-ra-ên, (Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va đã không còn ở với dân Y-sơ-ra-ên từ năm 980 B.C. và đúng ba ngàn năm sau, Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Hòm Giao-ước của Ngài được đem trở về Y-sơ-ra-ên) nhưng vì chiến tranh giữa Y-sơ-ra-ên và người Palestin (Phi-li-tin) vẫn còn dai dẳng và thành Giê-ru-sa-lem đã bị chia ra làm hai phần, nên nơi đặt Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va đã được giấu kín khỏi con mắt của giới truyền thông, cho đến kỳ Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được cất khỏi thế gian này.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận của Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen của Ta.**

Đức Giê-Hô-Va đã cho thế gian này một cơ hội, đó là khi Hòm Giao-ước của Ngài được đem trở lại Y-sơ-ra-ên và Kinh-Thánh nguyên bản được chép bằng tiếng Hê-bơ-rơ bắt đầu được chuyển dịch sang các thứ ngôn ngữ khác trong muôn dân trên đất này, và Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã và đang hành động trong lòng của những người nào có lòng tìm kiếm Ngài, cho họ được sự hiểu biết khi họ tra cứu Lời của Đức Chúa Trời chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ với các thứ ngôn ngữ của các dân trên đất này.

Thế nhưng như chúng ta đã thấy điều Đức Giê-Hô-Va đã biết trước về sự bội nghịch của những người mang danh là người tin Chúa trong các dân trên đất này, khi người ta nghe theo các lời giả dối từ miệng các giáo sư giả, các tiên tri giả, mà nói rằng “*người ta được cứu bởi ân điển chứ không phải bởi làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời và Kinh-Thánh phần Cựu-ước là dành cho dân Y-sơ-ra-ên chứ không dành cho những người tin Đức Chúa Jêsus Christ trong thời kỳ sau rốt này*” và người ta chỉ đọc và học Lời Chúa trong phần Tân-ước mà thôi! Các lời giả dối đó đến từ ma quỷ, là Sa-tan đã tung hoả mù để ngăn trở người ta đến với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh. Vì ma quỷ đã được biết việc Hòm Giao-ước thật của Đức Giê-Hô-Va đã được mang trở về Y-sơ-ra-ên và Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến muôn dân quay trở lại với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là **ngôn ngữ nguyên thủy - a pure language**, nên ma quỷ đã sử dụng mọi thủ đoạn để ngăn trở những người tin Chúa đến với Kinh-Thánh nguyên bản, là Kinh-Thánh được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Phần nhiều người đã hiểu không đúng về danh từ **Kinh-Thánh - the scriptures** đã được chép trong Kinh-Thánh và các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ phán về Kinh-Thánh:

Ma-thi-ơ 21:42-44: **Đức Chúa Jêsus phán cùng họ rằng: Các người há chưa hề đọc Lời trong Kinh Thánh (the scripture^{G1124}): Hòn đá đã bị người xây nhà bỏ ra, trở nên đá đầu góc nhà; Ấy là việc Chúa**

làm, và là một sự lạ trước mắt chúng ta, hay sao? Bởi vậy, Ta phán cùng các người, nước Đức Chúa Trời sẽ cất khỏi các người, và cho một dân khác là dân sẽ có kết quả của nước đó. Kẻ nào rơi trên hòn đá ấy sẽ bị giập nát, còn kẻ nào bị đá ấy rớt nhằm thì sẽ tan tành như bụi.

Mác 12:10-11: Các người há chưa đọc Lời Kinh Thánh (*the scripture*^{G1124}) này: Hòn đá bị thợ xây nhà bỏ ra, đã trở nên đá góc nhà; Ấy là công việc của Chúa, và là việc rất lạ trước mắt chúng ta, hay sao?

Giăng 10:34-36: Đức Chúa Jêsu đáp rằng: Trong luật pháp của các người há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các người là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được Lời của Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh (*the scripture*^{G1124}) không thể bỏ được, thì Ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các người cáo Ta là nói lộng ngôn?

2 Ti-mô-thê 3:14-17: Về phần con, hãy đứng vững trong những sự con đã đem lòng tin chắc mà học và nhận lấy, vì biết con đã học những điều đó với ai, và từ khi con còn thơ ấu đã biết Kinh Thánh (*the holy scripture*^{G1124}) vốn có thể khiến con khôn ngoan để được cứu bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsu Christ.

Chữ Kinh-Thánh - *the scripture*^{G1124} chép trong các câu trên, đó là chữ γραφή - **graphe**, số 1124 ra từ chữ γραφω - **grapho**, số 1125 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *kinh thánh, những lời được trích ra từ kinh thánh, pháp lệnh thánh được chép xuống thành các văn kiện*,

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh được gọi là Luật pháp của loài người, tức là dành cho loài người và Kinh-Thánh là không thể bỏ được.

Lời Chúa đã chép rất rõ rằng: **Cả Kinh Thánh** (*all scripture*^{G1124}) đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.

Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh còn được gọi là **Đá góc nhà**, là **Đá đã chọn lựa**, là **Đá đã thử nghiệm**, là **Nền bền vững**, hết thảy đều làm chứng về Đức Chúa Jêsu Christ.

Đức Giê-hô-va đã phán về một kỳ, tức là kể từ khi Đức Chúa Jêsu Christ đã làm xong công việc được Đức Chúa Cha giao cho về giá cứu chuộc nhân loại, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ lập một Giao-ước mới với hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsu Christ, là Đấng đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, đó là làm chứng về Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng cứu chuộc và sự cứu chuộc đó được thì hành bằng quyền phép của Lời Đức Chúa Trời:

Giê-rê-mi 31:31-36: Đức Giê-hô-va phán: **Này, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước này sẽ không theo giao ước mà Ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày Ta nắm tay dắt ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng Ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Này là giao ước mà Ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp của Ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân của Ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết Ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa. Đức Giê-hô-va, là Đấng đã ban mặt trời làm sự sáng ban ngày, ban thứ tự mặt trăng và ngôi sao soi ban đêm, lật biển lên, đến nỗi sóng nó gầm thét, Đức Giê-hô-va vạn quân là Danh của Ngài phán rằng: Nếu lệ luật đó mất đi khỏi trước mặt Ta, thì bấy giờ dòng giống Y-sơ-ra-ên cũng sẽ thôi không làm một nước trước mặt Ta đời đời, Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Như vậy, Giao-ước Mới này không phế bỏ Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, nhưng là Đức Giê-hô-va sẽ đặt toàn bộ Luật pháp của Ngài vào trong lòng, trong trí, tức là được đặt vào ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người tin Chúa và cũng được đặt vào trong trí khôn của những người tin Chúa. Đức Giê-hô-va sẽ đổ Thần của Ngài trên những người nào sẽ tiếp nhận Luật pháp của Ngài vào lòng mình, hầu cho nhờ quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, là Thần Đức Giê-hô-va mà người ta sẽ được tái sanh linh hồn mình và hết thảy những người đó đều sẽ biết Danh Đức Giê-hô-va.

Đức Chúa Jêsu Christ đã phán rất rõ về những sự mà Ngài, Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy dân Y-sơ-ra-ên qua tôi tớ Ngài, là Môi-se về sự thờ phượng cùng tất cả những sự thuộc về đền tạm và các của tế lễ đó chỉ là bóng, còn hình sẽ được tỏ ra qua sự ban cho của Đức Thánh-Linh, là Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsu Christ.

Giăng 4:21-24: Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hỡi người đàn bà, hãy tin Ta, giờ đến, khi các người thờ lạy Cha, chẳng tại trên hòn núi này, cũng chẳng tại thành Giê-ru-sa-lem. Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu chuộc (salvation) bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.

Cô-lô-se 2:6-17: Anh em đã nhận Đức Chúa Jêsus Christ thế nào, thì hãy bước đi trong Ngài thế ấy; hãy chăm rể và lập nền trong Ngài, lấy đức tin làm cho bền vững, tùy theo anh em đã được dạy dỗ, và hãy dưng đặt trong sự cảm tạ. Hãy giữ chừng, kẻo có ai lấy triết học và lời hư không, theo lời truyền khẩu của loài người, sơ học của thế gian, không theo Đấng Christ, mà bắt anh em phục chằng. Vì sự đầy dẫy của bốn tánh Đức Chúa Trời thấy đều ở trong Đấng ấy như có hình. Anh em lại nhờ Ngài mà có được đầy dẫy mọi sự, vì Ngài là đầu của mọi quyền cai trị và mọi thế lực. Anh em cũng chịu cắt bì trong Ngài, không phải phép cắt bì bởi tay người ta làm ra, nhưng là phép cắt bì của Đấng Christ, là lột bỏ tánh xác thịt của chúng ta. Anh em đã bởi phép báp-tem được chôn với Ngài, thì cũng được sống lại với Ngài bởi đức tin trong quyền phép Đức Chúa Trời, là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Khi anh em đã chết bởi tội lỗi mình và sự xác thịt mình không chịu cắt bì, thì Đức Chúa Trời đã khiến anh em sống lại với Đấng Christ, vì đã tha thứ hết mọi tội chúng ta: Ngài đã xóa tờ khế lập nghịch cùng chúng ta, các điều khoản trái với chúng ta nữa, cùng phá hủy tờ khế đó mà đóng đinh trên cây thập tự; Ngài đã truất bỏ các quyền cai trị cùng các thế lực, dùng thập tự giá chiến thắng chúng nó, và nộp ra tỏ tường giữa thiên hạ. Vì vậy, chớ có ai đoán xét anh em về của ăn uống, hoặc ngày lễ, hoặc ngày mặt trăng mới, hoặc ngày Sa-bát, ấy đều chỉ là bóng của các việc sẽ tới, còn hình thì ở trong Đấng Christ.

Lời của Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người, không thể bỏ được, nhưng trong sự mưu luận, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập Giao-ước với Áp-ra-ham, với Y-sác và với Gia-cốp đó là thứ tự từng bước của nguyên tắc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thi hành sự cứu chuộc loài người, mà dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt đó là bóng về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, vì ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên đó là bóng về những người được cứu chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được nên thánh bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh và của Lẽ thật mà được đồng kế tự với Đấng Christ, Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời Chí Cao.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trổ hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, đặt làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặt hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*tò di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trời chết đã. Chúc thư (*tò di chúc*) chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trời còn sống thì nó không có quyền

gi. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Mô-i-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhàn ngừ tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu chuộc (*salvation*) cho kẻ chờ đợi Ngài.

Kỳ hoán cải được bắt đầu khi Đức Thánh-Linh được ban xuống cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ.

Chữ hoán cải - reformation^{G1357} chép trong câu 10 trên, đó là chữ διόρθωσις - diortosis, số 1357 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *làm cho duỗi thẳng ra hoàn toàn, sự sửa chữa lại cho đúng, sự tu bổ lại cho đúng, sự phục hồi lại tình trạng ban đầu, sự xây dựng lại như lúc ban đầu, sự hoàn trả lại tình trạng ban đầu*;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy rõ công việc của ma quỷ hành động trong lòng của những người mang danh là người Giu-đa, mang danh là người Lê-vi, mang danh là người Y-sơ-ra-ên, mang danh là thầy thông giáo, mang danh là thầy dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên, khiến những người này trở thành kẻ nói dối, trở thành quân trộm cướp, khiến cho dân sự của Đức Chúa Trời không nhận biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, đi từ núi qua gò, quên cho mình an nghỉ và đó là lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cất Hòm Giao-ước của Ngài sang Ê-thi-ô-bi, cho đến kỳ Ngài đã định, Hòm Giao-ước của Ngài mới được đem trở lại Y-sơ-ra-ên, để từ đó Lời của Đức Chúa Trời sẽ được chuyển dịch sang các thứ ngôn ngữ khác trong muôn dân trên đất này. Trong thực tế, dân Y-sơ-ra-ên không đủ sức bảo vệ Hòm Giao-ước của Đức Giê-Hô-Va và vì Lời của Đức Chúa Trời không phải chỉ dành riêng cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho muôn dân trên đất này, vì Đức Giê-Hô-Va đã định muôn dân trên đất này sẽ được gọi dân của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 8:1-12: Đức Giê-hô-va phán: Trong thời đó, người ta sẽ bới xương của các vua Giu-đa, xương của các quan trưởng, xương của các thầy tế lễ, xương của các tiên tri, và xương của các dân cư Giê-ru-sa-lem ra khỏi mộ mả. Người ta sẽ phơi những xương ấy ra dưới mặt trời, mặt trăng, và cơ binh trên trời, tức là những vật mà họ đã yêu mến, hầu việc, bước theo, tìm cầu, và thờ lạy. Những xương ấy sẽ chẳng được thâu lại, chẳng được chôn lại; sẽ như phân trên mặt đất. Mọi kẻ sót của họ hàng gian ác ấy còn lại trong mọi nơi Ta đã đuổi chúng nó đến, chúng nó sẽ cầu chết hơn là sống, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy người khá bảo chúng nó rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người ta vấp ngã, há chẳng đứng dậy sao? Kẻ nào trở đi, há chẳng trở về sao? Vậy thì làm sao mà dân sự Giê-ru-sa-lem này cứ mãi miệt trong sự bội nghịch đời đời? Chúng nó khăng khăng giữ điều gian trá, chẳng chịu trở lại. Ta đã lắng tai và nghe: chúng nó chẳng nói ngay thẳng, chẳng có ai ăn năn điều ác của mình, mà rằng: Ta đã làm gì? Thấy đều dong ruổi như ngựa xông vào trận. Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhận, giữ kỳ dời chỗ ở. Nhưng dân của Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ Lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân của Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Giê-rê-mi 50:6-13: Dân của Ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lầm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó. Hãy trốn ra ngoài Ba-by-lôn, ra khỏi đất người Canh-đê, hãy đi như dê đực đi đầu bầy! Vì này, Ta sẽ khiến nhiều dân tộc dấy lên từ xứ phương bắc, và đến nghịch cùng Ba-by-lôn, các dân ấy sẽ dàn trận đánh Ba-by-lôn, và từ đó nó bị hãm lấy. Tên chúng nó bắn như tên của lính chiến giỏi, chẳng trở về không. Canh-đê sẽ bị cướp lấy, phàm kẻ cướp lấy nó sẽ được no nê, Đức Giê-hô-va phán vậy. Hỡi kẻ cướp sản nghiệp của Ta, vì các người vui mừng hơn hở, vì các người buông lung như bò cái tơ đập lúa, reo hí như ngựa mập mạnh; bởi vậy, mẹ các người rất mang xấu hổ, kẻ để các người bị thẹn thẹn. Kìa, nó sẽ làm cuối cùng hàng các nước, một đồng vắng, một đất khô khan, một nơi sa mạc. Bởi cơn giận của Đức Giê-hô-va, nó sẽ không có người ở nữa, chỉ thành ra nơi hoang vu cả; phàm những kẻ đi qua gần Ba-by-lôn sẽ lấy làm lạ, và phải báng về các tai nạn nó.

Ê-xê-chi-ên 34:1-15: Có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng những kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên; hãy nói tiên tri, và bảo những kẻ chăn ấy rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn nạn cho kẻ chăn của Y-sơ-ra-ên, là kẻ chỉ nuôi mình! Há chẳng phải những kẻ chăn nên cho bầy chiên ăn sao? Các người ăn mỡ, mặc lông chiên, giết những con chiên mập, mà các người không cho bầy chiên ăn! Các người chẳng làm cho những con chiên mắc bệnh nên mạnh, chẳng chữa lành những con đau, chẳng rịt thuốc những con bị thương; chẳng đem những con bị đuổi về, chẳng tìm những con bị lạc mất; song các người lại lấy sự độc dữ gay gắt mà cai trị chúng nó. Vì không có kẻ chăn thì chúng nó tan lạc; đã tan lạc thì chúng nó trở nên mồi cho hết thảy loài thú ngoài đồng. Những chiên của Ta đi lạc trên mọi núi và mọi đồi cao; những chiên của Ta tan tác trên cả mặt đất, chẳng có ai kiếm, chẳng có ai tìm. Vậy nên, hỡi kẻ chăn, hãy nghe Lời Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật như Ta hằng sống, vì tại không có kẻ chăn, nên những chiên của Ta đã làm mồi, và đã trở nên đồ ăn của mọi loài thú ngoài đồng, những kẻ chăn của Ta cũng không tìm kiếm chiên của Ta, nhưng chúng nó chỉ nuôi mình mà không chăn nuôi chiên của Ta, vì cơ đó, hỡi kẻ chăn, hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta nghịch cùng những kẻ chăn đó; Ta sẽ đòi lại chiên của Ta nơi tay chúng nó; Ta không để cho chúng nó chăn chiên của Ta nữa, và chúng nó cũng không thể tự chăn nuôi lấy mình nữa; nhưng Ta sẽ móc chiên của Ta ra khỏi miệng chúng nó, hầu cho chiên không làm đồ ăn cho chúng nó. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, chính Ta, tức là Ta, sẽ kiếm chiên của Ta, Ta sẽ tìm nó ra. Ví như kẻ chăn tìm bầy mình ra, trong ngày mà nó ở giữa những chiên mình bị tan lạc, thì Ta cũng sẽ tìm chiên của Ta ra như vậy: Ta sẽ cứu chúng nó ra khỏi mọi nơi mà chúng nó đã bị tan lạc trong ngày mây mù tăm tối. Ta sẽ đem chúng nó ra khỏi giữa các dân; Ta sẽ nhóm chúng nó lại từ các nước, và đem chúng nó về trong đất riêng chúng nó. Ta sẽ chăn chúng nó trên các núi của Y-sơ-ra-ên, kẻ khe nước, và trong mọi nơi có dân cư trong nước. Ta sẽ chăn chúng nó trong những đồng cỏ tốt, và chuồng chúng nó sẽ ở trên các núi nơi đất cao của Y-sơ-ra-ên; ở đó chúng nó sẽ nghỉ trong chuồng tử tế, và ăn cỏ trong đồng cỏ màu mỡ, tức là trên các núi của Y-sơ-ra-ên. Ấy chính Ta sẽ chăn chiên của Ta và cho chúng nó nằm nghỉ, Chúa Giê-hô-va phán vậy.

Sô-phô-ni 3:1-8: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô uế, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gầm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô uế nơi thánh, và làm quanh co luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta đã diệt các dân tộc, tháp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trở dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khà đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định tiêu diệt các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thanh nộ và cả sự nóng giận của Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa

ghen của Ta.

Chúng ta vừa điếm qua những Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán về những kẻ mang danh là thầy tế lễ, mang danh là thầy thông giáo, nhưng lại khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời bị hãm ép, không thể giải cứu dân của Đức Chúa Trời ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định dùng chính cánh tay Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Ngài, đem sự cứu chuộc đến để giải cứu dân Ngài.

Ê-sai 58:1-14 > 59:1-21: **Hãy kêu to lên, đừng dứt; hãy cất tiếng lên như cái loa; rao bảo tội lỗi dân của Ta cho nó, và rao bảo sự gian ác nhà Gia-cốp cho nhà ấy! Ngày ngày họ tìm kiếm Ta và muốn biết đường lối của Ta; như dân đã theo sự công bình và chưa từng bỏ luật pháp của Đức Chúa Trời mình! Họ cầu hỏi Ta sự đoán xét công bình; và vui lòng gần gũi Đức Chúa Trời, mà rằng: Sao chúng tôi kiêng ăn mà Chúa chẳng đoái xem? sao chúng tôi chịu dần lòng mà Chúa chẳng biết đến? Này, trong ngày các người kiêng ăn, cũng cứ tìm sự đẹp ý mình, và làm khổ cho kẻ làm thuê. Thật, các người kiêng ăn để tìm sự cãi cọ tranh cạnh, đến nỗi nắm tay đánh nhau cộc cằn; các người kiêng ăn trong ngày như vậy, thì tiếng các người chẳng được nghe thấu nơi cao. Đó há phải là sự kiêng ăn mà Ta chọn lựa, há phải là ngày người ta dần lòng mình đâu? Cúi đầu như cây sậy, nằm trên bao gai và trên tro, đó há phải điều người gọi là kiêng ăn, là ngày đẹp lòng Đức Giê-hô-va sao? Sự kiêng ăn mà Ta chọn lựa, há chẳng phải là bẻ những xiềng hung ác, mở những trói của ách, thả cho kẻ bị ức hiếp được tự do, bẻ gãy mọi ách, hay sao? Há chẳng phải là chia bánh cho kẻ đói, đem những kẻ nghèo khổ đã bị đuổi đi về nhà mình, khi thấy kẻ trần truồng thì mặc cho, và chớ hề trở trình những kẻ cốt nhục mình, hay sao? Bấy giờ sự sáng người sẽ hừng lên như sự sáng ban mai, người sẽ được chữa lành lập tức; sự công bình người đi trước mặt người, sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ gìn giữ sau người. Bấy giờ người cầu, Đức Giê-hô-va sẽ ứng; người kêu, Ngài sẽ phán rằng: Có Ta đây! Nếu người cất bỏ cái ách khỏi giữa người, không chỉ tay và không nói bậy; nếu người mở lòng cho kẻ đói, và làm no kẻ khốn khổ, thì sự sáng người sẽ sáng ra trong tối tăm, và sự tối tăm người sẽ như ban trưa. Đức Giê-hô-va sẽ cứ dắt đưa người; làm cho người no lòng giữa nơi khô hạn lớn; làm cho cứng mạnh các xương người, người sẽ như vườn năng tươi, như nước suối chẳng hề khô vậy. Những kẻ ra từ người sẽ dựng lại nơi đổ nát ngày xưa; người sẽ lập lại các nền của nhiều đời trước. Người ta sẽ xưng người là Kẻ tu bổ sự hư hoại, và là Kẻ sửa đường lại cho người ở. Nếu người ngừa giữ chân mình trong ngày Sa-bát, không làm vừa ý mình trong ngày thánh của Ta; nếu người xưng ngày Sa-bát là ngày vui thích, coi ngày thánh của Đức Giê-hô-va là đáng kính; nếu người tôn trọng ngày đó, không đi đường riêng mình, không theo ý riêng mình, và không nói lời riêng mình, bấy giờ người sẽ lấy Đức Giê-hô-va làm vui thích, Ta sẽ làm cho người cười lên các nơi cao trên đất, và lấy sản nghiệp của Gia-cốp, tổ phụ người, mà nuôi người; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi huyết, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cửu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng gặp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ huyết vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép của chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bợn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cửu**

mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ chống lại hắn (*When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him*). Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần Ta ở trên người, cả đến những Lời Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh Chí Cao, Ngài hiện diện trong mọi nơi mà Ngài đã tạo dựng nên và Ngài biết rõ mọi sự trong muôn vật và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người nhận biết Ngài và vâng phục sự cai trị của Ngài. Dầu vậy, khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người bị tàn lụi bởi tội lỗi của A-đam, là người đã được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trước nhất trên đất này và khi khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong xác thịt của loài người, thì loài người bắt đầu nhìn nhận và nhận biết mọi sự theo khả năng phân biệt điều thiện và điều ác, chứ không theo sự cai trị của linh hồn mình nữa.

Để loài người nhớ lại mà nhận biết thân phận thật của mình, là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm trong loài người xem ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào còn le lói, gần tàn, thì Ngài sẽ phán gọi linh hồn đó, cho được nghe tiếng của Ngài, vì khi linh hồn nào được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va phán với mình, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người đó sẽ được sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va chiếu vào và tùy theo đức tin, sự trông cậy của người ấy mà Đức Giê-Hô-Va sẽ tiếp tục dắt dẫn linh hồn đó từng bước một trở lại với Ngài.

Khi Gia-cốp tỉnh giấc sau sự người được thấy trong giấc chiêm bao mà người được nghe tiếng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với mình rằng: **“Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Này, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.”** thì Gia-cốp nói rằng: **Thật Đức Giê-hô-va hiện có trong nơi đây mà tôi không biết! Người bắt sợ và nói rằng: Chốn này đáng kinh khủng thay! Đây thật là đền Đức Chúa Trời, thật là cửa của trời! Người dậy sớm, lấy hòn đá của mình dùng gối đầu, dựng đứng lên làm cây trụ, đổ dầu lên trên chót trụ đó; rồi đặt tên chốn này là Bê-tên; còn nguyên khi trước tên thành là Lu-xơ.**

Loài người xác thịt không nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng cùng không nhận biết Lời của Ngài hằng còn đến đời đời, cùng không nhận biết Thần Đức Giê-Hô-Va luôn hiện diện trong cả vũ trụ này, vì thế cho nên người ta thường cho rằng, chỉ những nơi thuộc về Đức Chúa Trời thì Ngài sẽ luôn ở đó, nên họ đã tạo nên những sự để đánh dấu sự kiện tại nơi đã xảy ra, để người ta thờ phượng Đức Chúa Trời tại nơi đó.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về sự hiện diện của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 139:1-24: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm phủ, kìa, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu của Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho**

Chúa. Vì chính Chúa nắn nên tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc của Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nắn nên cách xảo tại nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng của Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay! Nếu tôi muốn đếm các tư tưởng ấy, thì nhiều hơn cát. Khi tôi tỉnh thức tôi còn ở cùng Chúa. Hỡi Đức Chúa Trời, Chúa ắt sẽ giết kẻ ác! Hỡi người huyết, hãy đi khỏi ta. Chúng nó nói nghịch Chúa cách phớt phĩnh, kẻ thù nghịch Chúa lấy Danh Chúa mà làm chơi. Hỡi Đức Giê-hô-va, tôi há chẳng ghét những kẻ ghét Chúa ư? Há chẳng gớm ghiếc những kẻ dấy nghịch Chúa sao? Tôi ghét chúng nó, thật là ghét, cầm chúng nó bằng kẻ thù nghịch tôi. Đức Chúa Trời ơi, xin hãy tra xét tôi, và biết lòng tôi; Hãy thử thách tôi, và biết tư tưởng tôi; Xin xem thử tôi có lối ác nào chẳng, xin dặt tôi vào con đường đời đời.

Khi Đức Giê-Hô-Va phán với Gia-cốp rằng: *Này, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.*” điều đó không có nghĩa là Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ đi theo Gia-cốp, nhưng là chính Gia-cốp cùng mọi sự hoạt động trong thân thể và trong tâm trí của Gia-cốp đều luôn ở trong Đức Giê-Hô-Va, vì theo cách nói của loài người xác thịt, thì con mắt của Đức Giê-Hô-Va nhìn biết mọi sự trong lòng của loài người.

Thi-Thiên 33:18-19: *Kìa, mắt của Đức Giê-hô-va đoái xem người kính sợ Ngài, cổ đến người trông cậy sự nhân từ Ngài,ặng cứu linh hồn họ khỏi sự chết, và bảo tồn mạng sống họ trong cơn đói kém.*

Thi-Thiên 34:15: *Mắt Đức Giê-hô-va đoái xem người công bình, lỗ tai Ngài nghe tiếng kêu cầu của họ.*

Châm ngôn 15:3: *Con mắt Đức Giê-hô-va ở khắp mọi nơi, xem xét kẻ gian ác và người lương thiện.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển dân của Ngài nhận biết Danh của Ngài, ấy không phải để người ta biết mà xưng đến Danh Ngài trong sự thờ phượng, vì ý nghĩa của sự *biết* đây không phải như người ta nhớ tên của người này, người kia, hoặc tên của vật, vật khác, mà là *sự hiểu biết, sự nhận biết, sự phân biệt được, sự tiếp nhận, sự lĩnh hội được, sự kinh nghiệm được, sự nhận ra được, sự cảm tạ, lòng biết ơn, được truyền kiến thức cho bởi uy quyền, bởi quyền phép, bởi bốn tánh, bởi sự tôn trọng trong Danh của Đức Giê-Hô-Va.*

Phần nhiều người tin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, Ngài có thể làm bất cứ điều gì Ngài muốn, nhưng người ta lại quên thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời Chí Cao, nghĩa là con kế tự Đức Chúa Trời, mà ngay từ khi loài người chưa được dựng nên trên đất này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người được quyền kế tự công việc của tay Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm nên trên đất này.

Sáng thế ký 1:26-28: *Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy làm nên loài người như hình Ta và theo tượng Ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phúc cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.*

Thi-Thiên 8:1-9: *Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặng làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đổi các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!*

Rô-ma 8:16-17: *Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.*

Loài người chỉ được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời linh hồn người ta được trở nên giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, nhưng tự người ta không thể khiến cho linh hồn mình được giống như Đức Chúa Trời,

nhưng nếu có một người nào yêu mến Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời biết người đó (1 Cô-rinh-tô 8:2).

Khi Đức Giê-hô-Va phán với người nào, thì Ngài đều cho người đó biết Danh Ngài và Đức Giê-hô-Va biết người đó có kính sợ Ngài và có yêu mến Lời của Ngài hay không.

Sự nhận biết Danh Đức Giê-hô-Va sẽ khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va được thắp sáng và Đức Giê-hô-Va sẽ phán với linh hồn người đó và nhờ tiếng phán của Đức Giê-hô-Va mà đức tin nơi linh hồn người đó được đánh thức và bấy giờ, đức tin của người đó sẽ được thành lập khi người đó kinh nghiệm được tiếng phán của Đức Giê-hô-Va. Khi người nào suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời, thì Thần của Đức Giê-hô-Va sẽ trò chuyện với người đó, dù có thể người đó không nhận biết sự trò chuyện này, bởi vì linh hồn loài người ra từ Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, nên khi Đức Giê-hô-Va trò chuyện với linh hồn người ta, ít người nhận biết được ấy là tiếng của Đức Giê-hô-Va, cho đến khi Ngài phán với người đó một điều gì hay là một sự kêu gọi hoặc một mạng lệnh, thì chính Đức Giê-hô-Va sẽ giúp cho người đó nhận biết đó là tiếng phán của Ngài.

Châm ngôn 6:20-23: Hỡi con, hãy giữ Lời răn bảo của Cha, chớ lìa bỏ các phép tắc của mẹ con. Khá ghi tạc nó nơi lòng con luôn luôn, và đeo nó nơi cổ con. Khi con đi, các Lời đó sẽ dẫn dắt con; Lúc con ngủ, nó gìn giữ con; Và khi con thức dậy, thì nó sẽ trò chuyện với con. Vì điều răn là một cái đèn, luật pháp là ánh sáng, và sự quả trách khuyên dạy là con đường sự sống,

Khi người tin Chúa nhận biết Danh Đức Giê-hô-Va, nghĩa là các Danh thuộc về Đức Giê-hô-Va, mà Danh có nghĩa là *uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng* và như vậy, sự nhận biết cách đầy đủ Danh của Đức Giê-hô-Va sẽ giúp cho linh hồn của người tin Chúa được phục hồi danh phận của mình, là con trai của Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn người đó sẽ được phục hồi những sự thuộc về Danh của Đức Giê-hô-Va.

Đức Giê-hô-Va muốn tuyển dân của Ngài biết Danh Ngài, ấy là để trông cậy nơi Danh của Ngài, không phải chỉ nhờ cậy quyền phép toàn năng của Ngài, mà là hết thảy mọi sự thuộc về Danh của Đức Giê-hô-Va, vì khi loài người phải đối diện với một điều gì, hay một công việc gì, thì theo bản năng của mình, người ta sẽ nghĩ đến khả năng của thân thể mình đối với điều đó, nhưng có những sự vượt quá sức của loài người xác thịt, thì linh hồn của người ta phải nhớ và nhận biết mình là con trai của Đức Chúa Trời chí cao và khi chúng ta nhớ đến Danh Đức Giê-hô-va, thì sự suy nghĩ đó cũng được Đức Giê-hô-Va biết đến nữa, vì Lời Chúa có chép rằng: **“Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đường và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kìa, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi.”** (Thi-Thiên 139:2-4)

Đức Giê-hô-Va đã nhắc cho tiên tri Giê-rê-mi nhớ đến Danh Ngài, khi người bị giam cầm trong ngục:

Giê-rê-mi 33:1-3: Trong khi Giê-rê-mi còn bị giam trong hành lang lính canh, thì có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng người lần thứ hai rằng: Đức Giê-hô-va là Đấng làm nên sự này, Đức Giê-hô-va là Đấng tạo và lập sự này, Danh Ngài là Giê-hô-va, phán như vậy: Hãy kêu cầu Ta, Ta sẽ trả lời cho; Ta sẽ tỏ cho người những việc lớn và khó, là những việc người chưa từng biết.

Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, hầu như các Hội-Thánh với các hệ phái khác nhau trong các dân tộc trên trái đất này, người ta đều quan tâm đến tên gọi của Hội-Thánh mình, nhưng họ đã không biết gì về danh xưng mà họ đã đặt cho tổ chức của mình, có xứng đáng ở trước mặt Giê-hô-Va Đức Chúa Trời hay không.

Ví dụ như ý nghĩa của cụm từ Hội-Thánh Tin-Lành, thì điều kiện trước hết của tổ chức đó phải đạt, đó những người sinh hoạt trong tổ chức đó phải kinh nghiệm được Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời. Sự kinh nghiệm đó là linh hồn của người tin Chúa tại hội đó phải kinh nghiệm được quyền phép của Tin-Lành, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 40:9-11: Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các ngươi đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài. Ngài sẽ chấn bầy mình như người chấn chiên; thâu các con chiên con vào cánh tay mình và ấm vào lòng; từ từ dắt các chiên cái đang cho bú.

Chữ **tin lành** - **good tidings**^{H1319} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **בשר** - **basar**, số 1319 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **tin tốt lành được đem tới, sự công bố tin tốt lành, sự rao giảng sắc lệnh, sự loan báo sự cứu chuộc như một tin tốt lành;**

Lời Chúa chép trong 3 câu trên nói về Tin-Lành mà những người được Đức Chúa Trời chọn để rao ra cho muôn dân được biết đó là Lời của Đức Chúa Trời và người nào tiếp nhận tin tốt lành đó là tiếp nhận sự chân thật của Đức Chúa Trời vậy, mà Lời của Đức Chúa Trời còn được ví là quyền năng, là cánh tay của Ngài.

Ma-thi-ơ 4:23-25: Đức Chúa Jêsus đi khắp xứ Ga-li-lê, dạy dỗ trong các nhà hội, giảng Tin Lành của nước Đức Chúa Trời và chữa lành mọi thứ tật bệnh trong dân. Vậy, Danh tiếng Ngài đồn ra khắp cả xứ Sy-ri, người ta bèn đem cho Ngài mọi người đau ốm, hay là mắc bệnh nọ tật kia, những kẻ bị quỷ ám, điên cuồng, bại xuội, thì Ngài chữa cho họ được lành cả. Vả lại, từ xứ Ga-li-lê, xứ Đê-ca-bô-lô, thành Giê-ru-sa-lem, xứ Giu-đê, cho đến xứ bên kia sông Giô-đanh, thiên hạ kéo nhau rất đông mà theo Ngài.

Trong Giao-ước mới của Đức Chúa Jêsus Christ, Kinh-Thánh không chép chữ Tin-Lành, nhưng chép rõ là **Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời - the gospel^{G2098} the kingdom^{G932}**.

Chữ **tin lành - the gospel^{G2098}** chép trong câu 23 trên, đó là chữ Εὐαγγέλιον - euaggelion, số 2098 ra từ chữ Εὐαγγελίζω - euaggeilzo, số 2097 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự loan báo tin tức tốt lành, sự truyền bá tin tức tốt lành*;

Nếu chỉ nói đến **tin lành** mà không kèm theo một điều gì thì chữ **tin lành** đó sẽ không có ý nghĩa gì quan trọng cả, mọi thứ người ta có cần mà nhận được tin tức về những sự đó đang tới với họ, thì tin tức đó cũng được coi là tin tốt lành, vì thế cho nên cụm từ **hội thánh tin lành** chỉ có nghĩa với những người tham gia hội đó, hiểu theo cách của họ, mà không có một điều gì chứng minh giá trị của tin lành đó đối với sự sống của người ta.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép về Tin-Lành này cách đầy đủ như thế nào.

Rô-ma 1:16: **Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gô-réc;**

Bản Kinh-Thánh tiếng Việt đã dịch thiếu **chủ ngữ** của câu 16 này, đó là không có Danh của Đấng Christ.

Bản King James version chép: ¹⁶**For I am not ashamed^{G1870} of the gospel^{G2098} of Christ^{G5547}: for it is the power^{G1411} of God^{G2316} unto salvation^{G4991} to every^{G3956} one that believeth^{G4100}; to the Jew^{G2453} first^{G4412}, and also^{G2532} to the Greek^{G1672}.**

Chữ **quyền phép - the power^{G1411}** chép trong câu 16 trên, đó là chữ Δύναμις - dunamis, số 1411 ra từ chữ Δύναμαι - dunamai, số 1410 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *quyền năng, quyền phép, sức mạnh siêu nhiên, phép lạ, năng lực kỳ diệu*;

2 Cô-rinh-tô 4:3-4: **Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lói của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời.**

Các chữ **tin lành - the gospel^{G2098}** chép trong các câu 16 và 3&4 trên, đó là chữ Εὐαγγέλιον - euaggelion, số 2098 ra từ chữ Εὐαγγελίζω - euaggeilzo, số 2097 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự loan báo tin tức tốt lành, sự truyền bá tin tức tốt lành*;

Nếu người ta chỉ nói hai chữ Tin-Lành mà không tỏ cho người ta biết tin lành đó của ai và tin lành đó nói về điều gì, thì người ta có thể không hiểu được hai chữ tin lành đó chỉ về điều gì và cho ai. Trong các ngôn ngữ nơi thế gian này, người ta đều dạy cho con cái của mình cách nói, cách diễn tả hoặc qua lời nói, hoặc qua chữ viết, hầu cho người ta có thể hiểu được ý mình muốn nói về điều gì.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban ngôn ngữ cho loài người, đó là ngôn ngữ Hê-bơ-rơ và chỉ sau cơn nước lụt, bởi sự kiêu ngạo của loài người muốn làm cho mình được rạng danh, mà không nhận biết Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ngự xuống làm cho lộn xộn tiếng nói của loài người, khiến người ta phải tản ra khắp nơi trên đất này để sinh sống và kể từ đó mà Đức Chúa Trời ban cho các dân tộc trên đất này có ngôn ngữ riêng cho mình, rồi sau đó người ta mới có chữ viết xuống để trao đổi thông tin và thay lời nói và được dùng làm văn bản liên quan đến cuộc sống của mình.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm kiếm trong loài người xem ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn nào còn le lói, chưa tàn lụi, để Ngài kêu gọi linh hồn đó và nếu linh hồn nào nghe được tiếng của Ngài, mà vâng theo tiếng phán của Ngài, thì Ngài sẽ chọn linh hồn làm kẻ truyền giải, nghĩa là người phiên dịch ý tưởng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho những người khác được biết, như Đức Giê-Hô-Va đã chọn Áp-ra-ham vậy:

Sáng thế ký 18:17-19: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào Ta giấu Áp-ra-ham điều chi Ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thịnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ**

người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm Lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.

Chữ **giữ - keep**^{H8104} chép trong câu 19 trên, đó là chữ שָׁמַר - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *gìn giữ, vâng giữ, canh giữ, để ý đến, lưu tâm đến, chịu trách nhiệm về việc gìn giữ đó, theo dõi và bảo vệ, quan sát, tuân theo, tôn trọng, thực hiện theo, bảo tồn, duy trì*;

Chữ **đạo - the way**^{H1870} chép trong câu 19 trên, đó là chữ דֶּרֶךְ - **derek**, số 1870 ra từ chữ דָּרַךְ - **darak**, số 1869 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đường lối, con đường, quãng đường, khoảng cách của chặng đường, quá trình diễn biến của sự sống, phương pháp, để bước theo, để chỉ dẫn, khiến cho đi theo*;

Kể từ khi loài người bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, thì linh hồn loài người không còn giao thông với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời như khi A-đam còn được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời nữa, thay vào đó là quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt người ta, vì cố tội lỗi của A-đam mà đất cùng muôn vật thuộc về đất bị sự rửa sả cai trị, vì thế cho nên mọi người sanh ra trên đất này đều bị ảnh hưởng bởi những sự đã từng cai trị trong thân thể xác thịt của tổ phụ mình truyền lại, ngày càng gia thêm tội lỗi và điều ác, vì thế cho nên đường lối của loài người xác thịt trên đất này luôn bị lệ thuộc vào những quyền lực hành động trong thân thể xác thịt của người ấy, khiến loài người ngày càng xa cách đường lối của Đức Chúa Trời.

Để cứu chuộc linh hồn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định ban luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết phải có những người làm kẻ truyền giải cho loài người biết Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, nghĩa là loài người phải nhận biết thân phận mình ra từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, hầu cho linh hồn loài người biết trông cậy vào quyền phép của Đấng đã tạo nên loài người cùng muôn vật trong khoảng không trên trời cùng muôn vật trên đất này và ban sự sống cho muôn vật, cùng nhận biết trách nhiệm của mình trước Danh của Đức Giê-Hô-Va.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn những người mà Ngài biết ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn những người đó còn nghe được và nhận biết được tiếng phán của Ngài, để qua những người đó mà Ngài sẽ có được một dòng dõi nhận biết Ngài, kính sợ Ngài và tin cậy nơi Danh của Ngài.

Phần nhiều người sống trên đất này biết tầm quan trọng của tên gọi, danh xưng mà người ta đã đặt cho con cái của mình, cùng cho các vật mà người ta đã tạo nên và các vật mà người ta đã định nghĩa cho, như núi, đồi, sông, suối, biển, hồ, mưa, bão, lốc, sóng, gió, nước... cùng nhận biết tính chất và giá trị của các tên gọi đó liên quan đến sự sống của loài người trên đất này, mà mục đích của sự nhận biết đó là để phân loại và áp dụng cho các kiến thức mà người ta đã biết qua sự phân biệt, để phục vụ cho cuộc sống của mình.

Vì người ta đã định nghĩa về những tên gọi của muôn vật trên đất này để phục vụ cho cuộc sống của loài người, nên khi người ta tin theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và tin vào Danh của Đức Chúa Jêsu Christ, thì người ta cũng vẫn bị những định kiến, tức là những sự mà người ta đã định nghĩa thuộc về kiến thức của cuộc sống xác thịt, để hiểu về Danh của Đức Giê-Hô-Va hay là Danh của Đức Chúa Jêsu Christ, khiến cho linh hồn của người ta chỉ nhớ Danh đó mà không nhận được những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn muôn dân trên đất này nhận biết Danh Ngài, ấy không phải là để người ta xưng Danh Ngài ra trong sự thờ phượng, nhưng là để muôn dân trên đất này sẽ được phục hồi thân phận mình, là con trai của Đức Chúa Trời, nghĩa là con kế tự Đức Chúa Trời mà trong sự kế tự đó có sự kế tự **uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời**.

Đức Giê-Hô-Va đã qua tiên tri Ê-xê-chi-ên mà phán với dân Y-sơ-ra-ên biết những sự Ngài đã định cho tuyển của Ngài phải tuân theo, vì chỉ khi nào dân sự của Đức Chúa Trời tuân theo các mạng lệnh của Ngài, thì bấy giờ, Danh của Đức Giê-Hô-Va sẽ ngự nơi họ, tùy theo từng chi phái, điều đó có nghĩa là chi phái đó sẽ nhờ Danh vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va mà sự được bảo vệ, được sự bình an và được sự phước hạnh.

Ê-xê-chi-ên 48:1-35: **Này là tên các chi phái: phần đất khởi từ phía cực bắc và chạy dài từ phía Hết-lôn cho đến đường vào Ha-mát và Hát-sa-Ê-nôn, nơi bờ cõi Đa-mách hướng về phía bắc đến Ha-mát, từ phía đông đến phía tây, là phần đất thuộc về của Đan. Trên bờ cõi Đan, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của A-se. Trên bờ cõi A-se, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Nép-ta-li. Trên bờ cõi của Nép-ta-li, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Ma-na-se. Trên bờ cõi của Ma-na-se, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Ép-ra-im. Trên bờ cõi của Ép-ra-im, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần**

của Ru-bên. Trên bờ cõi của Ru-bên, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần của Giu-đa. Trên bờ cõi của Giu-đa, từ phía đông đến phía tây, sẽ là phần mà các người sẽ dâng; phần ấy sẽ là hai mươi lăm ngàn thước bề ngang, và bề dài từ đông sang tây bằng mỗi một phần của các phần. Nơi thánh của Ta sẽ ở giữa phần ấy. Phần đất mà các người sẽ dâng cho Đức Giê-hô-va sẽ có hai mươi lăm ngàn thước bề dài và mười ngàn thước bề ngang. Phần đất thánh ấy sẽ để cho các thầy tế lễ; sẽ có hai mươi lăm ngàn thước về phía bắc, mười ngàn thước bề ngang về phía tây, mười ngàn thước bề ngang về phía đông, về phía nam hai mươi lăm ngàn thước bề dài; nơi thánh của Đức Giê-hô-va sẽ ở chính giữa. Phần đất ấy sẽ để cho các thầy tế lễ đã được biệt ra thánh, tức là cho các con trai của Xa-đốc, là những kẻ làm chức vụ ở nơi thánh của Ta không lầm lạc trong khi con cái Y-sơ-ra-ên cùng người Lê-vi đi lầm lạc. Chúng nó sẽ có một phần sản dành trong phần đã trích ra trên địa hạt, là phần rất thánh, ở kề bờ cõi người Lê-vi; vì người Lê-vi sẽ choán phần dọc theo bờ cõi các thầy tế lễ, hai mươi lăm ngàn thước bề dài và mười ngàn thước bề ngang; nghĩa là cả bề dài hai mươi lăm ngàn thước, bề ngang mười ngàn thước. Phần ấy chúng nó sẽ không được bán, không được đổi, không được nhượng trái đầu mùa của đất cho người khác, vì nó đã biệt ra thánh cho Đức Giê-hô-va. Còn lại năm ngàn thước bề ngang trên hai mươi lăm ngàn thước bề dài, thì sẽ là một nơi tục, để làm thành phố, để làm nhà cửa và đất ngoại ô; thành phố sẽ ở chính giữa. Đây là tư vương của nó: phía bắc bốn ngàn năm trăm, phía nam bốn ngàn năm trăm thước, phía đông bốn ngàn năm trăm, phía tây bốn ngàn năm trăm. Đất ngoại ô của thành phố về phía bắc sẽ có hai trăm năm chục thước, phía nam hai trăm năm chục, phía đông hai trăm năm chục, và phía tây hai trăm năm chục. Còn như miếng đất thừa lại, dọc theo phần đất thánh, bề dài là mười ngàn thước phía đông và mười ngàn thước phía tây, tức là bề dài của phần đất thánh ấy, thì hoa lợi nó sẽ dùng làm đồ ăn cho những kẻ làm việc trong thành. Những kẻ làm việc trong thành, thuộc về hết thảy các chi phái Y-sơ-ra-ên, sẽ cày cấy phần đất ấy. Tổng cộng bề mặt của phần trích ra là hai mươi lăm ngàn thước bề dài, hai mươi lăm ngàn thước bề ngang; các người khác trích ra một góc tư của phần đất thánh ấy dựng làm địa phận thành phố. Phần còn lại sẽ thuộc về vua, ở về hai bên đất thánh đã trích ra và địa phận thành phố, bề dài hai mươi lăm ngàn thước của phần đất trích ra, cho đến bờ cõi phía đông; và về phía tây, bề dài hai mươi lăm ngàn thước cho đến bờ cõi phía tây, dọc theo các phần của các chi phái. Ấy sẽ là phần của vua; và phần đất thánh đã trích ra cùng nơi thánh của nhà sẽ ở chính giữa. Như vậy thì phần của vua sẽ là cả một khoảng gồm giữa bờ cõi Giu-đa và bờ cõi Bên-gia-min, trừ ra sản nghiệp của người Lê-vi và địa phận thành phố, còn thặng cả sẽ thuộc về vua. Về phần các chi phái còn lại: từ đông đến tây một phần cho Bên-gia-min; trên bờ cõi Bên-gia-min, từ đông đến tây, một phần cho Si-mê-ôn; trên bờ cõi Si-mê-ôn, từ đông đến tây, một phần cho Y-sa-ca; trên bờ cõi Y-sa-ca, từ đông đến tây, một phần cho Sa-bu-lôn; trên bờ cõi Sa-bu-lôn, từ đông đến tây, một phần cho Gát; và trên bờ cõi Gát nơi phía nam hướng về phía nam, bờ cõi chạy từ Tha-ma đến sông Mê-ri-ba, ở Ca-đê, đến khe Ê-díp-tô, cho đến biển lớn. Ấy là đất mà các người sẽ dùng cách bắt thăm chỉ định cho các chi phái Y-sơ-ra-ên làm cơ nghiệp; và ấy sẽ là phần của chúng nó, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Đây là những lối ra của thành phố: Về phía bắc, bốn ngàn năm trăm thước; những cửa thành sẽ đặt tên của các chi phái Y-sơ-ra-ên. Phía bắc ba cửa: cửa Ru-bên là một; cửa Giu-đa là một; cửa Lê-vi là một. Phía đông bốn ngàn năm trăm thước, và ba cửa: cửa Giô-sép là một; cửa Bên-gia-min là một; cửa Đan là một. Phía nam, bốn ngàn năm trăm thước, và ba cửa: cửa Si-mê-ôn là một; cửa Y-sa-ca là một; cửa Sa-bu-lôn là một. Phía tây, bốn ngàn năm trăm thước, và ba cửa: cửa Gát là một; cửa A-se là một; cửa Nép-ta-li là một. Chu vi thành sẽ có mười tám ngàn thước; và rày về sau tên thành sẽ là: “Đức Giê-hô-va ở đó” - The LORD^{H3968} is there^{H8033}.

Nguyên văn trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ chép bốn chữ: **Đức Giê-hô-va ở đó** (câu 35), đó là chữ יהוה שם - Yehovah shammah số 3074 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Đức Giê-hô-va hiện diện tại đó**.

Đây là tiêu chuẩn mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy và chỉ khi nào dân Y-sơ-ra-ên tuân theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thì tên của các thành của các chi phái Y-sơ-ra-ên sẽ được gọi là **Yehovah shammah - Đức Giê-hô-va ở đó**. Khi Danh Đức Giê-hô-va ngự tại nơi nào, nơi đó sẽ được gọi **Giê-ru-sa-lem - Thành tìm được sự bình an, là Thành người ta hay tìm đến**.